UBND TỈNH AN GIANG **SỞ TÀI CHÍNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 5977 /STC-QLNS V/v đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2026 và xây dựng dự toán NSNN năm 2027	*An Giang, ngày 29 tháng 6 năm 2026*

HỎA TỐC

Kính gửi:
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các sở, ngành tỉnh;
- Công an tỉnh An Giang;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh An Giang;
- Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng;
- Các Trường Đại học, cao đẳng;
- Các tổ chức xã hội được Nhà nước giao nhiệm vụ;
- Các công ty, doanh nghiệp có vốn nhà nước;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Căn cứ Luật NSNN ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15);

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật NSNN;

Căn cứ Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2027; Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2027;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của nghị định số

73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật NSNN;

Căn cứ Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19 tháng 6 năm 2026 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2027;

Căn cứ Công văn số 12069/VP-KT ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh V/v hướng dẫn xây dựng dự toán NSNN năm 2027.

Để có cơ sở tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự toán NSNN năm 2027 tỉnh An Giang báo cáo cấp thẩm quyền xem xét và Bộ Tài chính theo quy định, Sở Tài chính đề nghị các sở, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2026 và xây dựng dự toán NSNN năm 2027 với các nội dung như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

1. Đánh giá nhiệm vụ thu Ngân sách Nhà nước (NSNN).

- Thuế tỉnh An Giang, Chi Cục Hải quan khu vực XX: phối hợp báo cáo đánh giá tình hình thực hiện thu NSNN năm 2026 **theo Mục II phần A** Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính. Trong đó: nội dung đánh giá, đề nghị các đơn vị bám sát theo các yêu cầu tại **khoản 2 Mục II phần A** Công văn số 8449/BTC-NSNN.

- Các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đánh giá tình hình thu nộp NSNN từ khai thác, xử lý tài sản công *(bao gồm cả thu từ cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng)* do cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công *(sau khi trừ đi các chi phí có liên quan)*; nhất là xử lý các tài sản công dôi dư sau quá trình sắp xếp bộ máy; Đánh giá tình hình thu xử phạt vi phạm hành chính, thu phạt, tịch thu, thu tiền đấu giá biển số xe và các khoản nộp NSNN khác trong năm 2026 theo quy định.

- Các Đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thu phí, lệ phí đánh giá tình hình thu phí và lệ phí theo quy định của Luật Phí và lệ phí, điều ước quốc tế và pháp luật chuyển ngành, báo cáo những nội dung sau: số thu phí được để lại 6 tháng đầu năm và dự kiến cả năm 2026; nhiệm vụ chi từ nguồn phí được để lại *(chi tiết các nhiệm vụ đầu tư, thường xuyên)*; dự kiến nguồn còn lại khi kết thúc năm ngân sách 2026.

2. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển

Các sở ngành tỉnh, các chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đánh giá thực hiện nhiệm vụ chi đầu tư phát triển **theo yêu cầu tại Mục III phần A** Công văn số 8449/BTC-NSNN.

3. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên

Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực phụ trách đánh giá thực hiện nhiệm vụ chi thường xuyên **theo yêu cầu tại Mục IV phần A** Công văn số 8449/BTC-NSNN.

4. Đối với các nhiệm vụ sử dụng nguồn vốn nước ngoài

Các chủ đầu tư đánh giá tình hình thực hiện, kết quả giải ngân vốn nước ngoài, so sánh với dự toán được giao; vướng mắc (nếu có); làm rõ nguyên nhân giải ngân chậm, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan; đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện chương trình, dự án.

5. Đánh giá thực hiện tạo nguồn, sử dụng nguồn cải cách tiền lương

Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đánh giá việc thực hiện cơ chế tạo nguồn cải cách tiền lương năm 2026 theo quy định và việc sử dụng để thực hiện chính sách tiền lương, chế độ, chính sách và các nhiệm vụ được phép chi từ nguồn cải cách tiền lương theo các văn bản của cấp có thẩm quyền.

6. Đánh giá thực hiện nhiệm vụ NSNN của các địa phương

Ngoài các nội dung yêu cầu tại các mục nêu trên, các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đánh giá bổ sung một số nội dung sau:

6.1. Công tác huy động các nguồn lực tài chính ở địa phương để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, khó khăn, vướng mắc và đề xuất kiến nghị (nếu có).

6.2. Tình hình thực hiện: các chính sách an sinh xã hội do trung ương, địa phương ban hành trên địa bàn, chi tiết theo: (i) Số đối tượng thụ hưởng (số đối tượng thực hiện 6 tháng đầu năm, số đối tượng ước thực hiện cả năm 2026); (ii) Mức hỗ trợ; (iii) Thời gian hưởng chính sách; (iv) Nhu cầu kinh phí NSNN hỗ trợ; (v) Nhu cầu kinh phí NSTW bổ sung cho địa phương theo quy định tại Quyết định số 127/QĐ-TTg ngày 24/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó, nhu cầu sử dụng từ nguồn cải cách tiền lương còn dư của địa phương để thực hiện các chính sách an sinh xã hội (nếu có) và số kinh phí ngân sách cấp trên còn phải hỗ trợ (nếu có).

6.3. Tình hình thực hiện cải cách tiền lương năm 2026:

- Quỹ lương, phụ cấp, trợ cấp ước thực hiện trong năm 2026.

- Nhu cầu kinh phí để thực hiện tiền lương năm 2026.

- Việc sử dụng nguồn lực của địa phương để thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở.

6.4. Kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên *(giảm chi tiền lương và chi hoạt động theo quy định của pháp luật)* do tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp năm 2026, trong đó chi tiết tiết kiệm chi tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, tiền thưởng, tiết kiệm chi hoạt động và tiết kiệm chi khác; kinh phí cắt giảm chi đầu tư theo quy định (nếu có).

6.5. Tình hình sử dụng dự phòng NSĐP, trong đó chi tiết: (i) Số bố trí dự toán đầu năm (Hội đồng nhân dân quyết định); (ii) Số đã sử dụng đến ngày 30/6/2026 và số dự kiến sử dụng trong 6 tháng cuối năm 2026 *(chi tiết chi ĐTPT, chi thường xuyên)*.

6.6. Tình hình thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, cơ quan thanh tra, kiểm tra.

II. XÂY DỰNG DỰ TOÁN NSNN NĂM 2027

1. Yêu cầu chung

1.1. Việc xây dựng dự toán NSNN năm 2027 phải tuân thủ pháp luật về NSNN, đầu tư công, quản lý nợ công, thuế, phí và các quy định pháp luật khác có liên quan.

1.2. Dự toán NSNN năm 2027 phải có đầy đủ căn cứ pháp lý, cơ sở tính toán rõ ràng, phù hợp với đánh giá tình hình thực hiện năm 2026; gắn kết chặt chẽ, thực chất với quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực; lộ trình triển khai và kết quả dự kiến đạt được.

1.3. Triệt để tiết kiệm, cắt giảm các nội dung, nhiệm vụ chi không cần thiết; giảm dần mức hỗ trợ trực tiếp từ NSNN cho các đơn vị sự nghiệp công lập đã có nguồn thu khá; đẩy mạnh đặt hàng, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

1.4. Tiếp tục cơ cấu lại chi NSNN để giảm tỷ trọng chi thường xuyên, tăng tỷ trọng chi ĐTPT; bảo đảm vai trò chủ đạo của NSTW và chủ động của NSĐP; ưu tiên nguồn lực thực hiện các mục tiêu đột phá, nhiệm vụ chính trị quan trọng của đất nước, các CTMTQG, các chính sách an sinh xã hội, an ninh – quốc phòng, khả thi, hiệu quả; dành nguồn để thực hiện điều chỉnh tiền lương khu vực công, điều chỉnh lương hưu (phần NSNN bảo đảm), chính sách ưu đãi đối với người có công, bảo trợ xã hội.

Bố trí vốn thực hiện các CTMTQG bảo đảm hiệu quả, khả thi, không trùng lặp giữa các CTMTQG, không trùng lặp với các chương trình, dự án, chính sách, chế độ, nhiệm vụ chi khác, phù hợp với tiến độ thực hiện, khả năng giải ngân và cân đối NSNN.

2. Xây dựng dự toán thu NSNN năm 2027:

Đề nghị các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo xây dựng dự toán NSNN năm 2027 đầy đủ theo các hướng dẫn

tại **phần B** Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ và **phần B** Công văn số 8449/BTC-NSNN. Trong đó:

- Thuế tỉnh An Giang xây dựng dự toán thu nội địa, dự toán hoàn thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt đảm bảo theo các hướng dẫn tại **khoản 3 và khoản 5 Mục II phần B** Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính. Trong đó, lưu ý nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ phấn đấu dự toán thu nội địa năm 2027 *(không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, tiền bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, cổ tức, lợi nhuận sau thuế và chênh lệch thu, chi của Ngân hàng Nhà nước)* bình quân cả nước **tăng khoảng 13 - 15%** so với đánh giá ước thực hiện năm 2026 *(đã loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách)* tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026; các kiến nghị, kết luận của cơ quan thanh tra, kiểm toán nhà nước về công tác xây dựng dự toán thu NSNN hàng năm tại tỉnh An Giang.

- Chi Cục Hải quan khu vực XX xây dựng dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu theo **khoản 4 Mục II phần B** Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính. Trong đó, lưu ý nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ dự toán thu từ hoạt động xuất nhập khẩu năm 2027 **tăng khoảng 5 - 7%** so với đánh giá ước thực hiện năm 2026 tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026.

- Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh có liên quan, Công an tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, các công ty, doanh nghiệp có vốn nhà nước căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp báo cáo xây dựng dự toán thu như sau:

+ Số thu nộp NSNN từ khai thác, xử lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; thu từ chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, chuyển đổi sở hữu đơn vị sự nghiệp công lập; thu từ việc chuyển nhượng vốn nhà nước;… sau khi trừ đi các chi phí có liên quan theo quy định pháp luật được tổng hợp đầy đủ nộp NSNN theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng tài sản công, pháp luật chuyên ngành và pháp luật khác có liên quan.

+ Dự toán các khoản thu phí, lệ phí từ các hoạt động dịch vụ do cơ quan hành chính nhà nước thực hiện *(chi tiết từng khoản thu)*: Dự toán thu phí, lệ phí phải nộp 100% NSNN theo quy định; Dự toán chi cho công tác thu: Trên cơ sở nội dung đánh giá thực hiện năm 2026, lập dự toán năm 2027 bao gồm các nhiệm vụ chuyển tiếp, các nhiệm vụ thực hiện trong 01 năm dự toán *(kèm thuyết minh chi tiết).*

+ Đối với các khoản thu không tổng hợp vào cân đối NSNN theo quy định *(thu phí, thu dịch vụ sự nghiệp công, học phí, giá dịch vụ y tế, các khoản thu hợp pháp khác được để lại theo quy định)*, các cơ quan, đơn vị phải lập dự toán riêng,

thuyết minh cơ sở tính toán và xây dựng phương án sử dụng gửi cơ quan quản lý cấp trên, báo cáo cơ quan tài chính cùng cấp theo quy định.

+ Dự toán các khoản thu xử phạt vi phạm hành chính, thu phạt, tịch thu, thu tiền đấu giá biển số xe và các khoản nộp NSNN khác trong năm 2027 theo quy định.

3. Xây dựng dự toán chi NSNN

Đề nghị các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh *(bao gồm các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách)* và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực được giao phụ trách xây dựng dự toán NSNN năm 2027 đầy đủ theo các hướng dẫn tại **khoản 2, khoản 3 phần B** Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ và **Mục III phần B** Công văn số 8449/BTC-NSNN. Trong đó, cần lưu ý thêm một số nội dung quan trọng sau:

3.1. Các sở quản lý chuyên ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng dự toán chi *(chi đầu tư và chi thường xuyên)* chi tiết cho các lĩnh vực sau: khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số *(chi tiết theo phần D Công văn số 8449/BTC-NSNN)*; giáo dục - đào tạo và dạy nghề; xây dựng pháp luật; y tế dân số và gia đình; văn hoá.

3.2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ đề nghị dự kiến kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2027 theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025.

3.3. Đối với kinh phí trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng: Căn cứ quy định tại các Nghị định số 162/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng, Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng và các văn bản điều chỉnh *(nếu có)*, Sở Nội vụ tổng hợp, đề xuất dự toán bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho địa phương năm 2027 *(chi tiết theo từng chính sách, chế độ)*.

3.4. Dự toán chi thường xuyên năm 2027 nguồn NSNN cần xác định cụ thể các tác động tăng hoặc giảm so với năm 2026, cơ sở tính toán số tăng, giảm; đảm bảo triệt để tiết kiệm, cắt giảm các nội dung, nhiệm vụ chi không cần thiết, đặc biệt là các khoản chi hội nghị, hội thảo, đi công tác nước ngoài. Trong đó:

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể xây dựng dự toán theo hướng dẫn tại **điểm b khoản 2 Mục III phần B** Công văn số 8449/BTC-NSNN.

- Dự toán chi hoạt động năm 2027 nguồn NSNN của các đơn vị sự nghiệp công lập xây dựng trên cơ sở các mục tiêu về đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo các hướng dẫn tại **điểm c khoản 2 Mục III phần B** Công văn số 8449/BTC-NSNN.

- Cơ quan, đơn vị xây dựng *(kèm thuyết minh chi tiết)*, tổng hợp vào dự toán ngân sách các nhiệm vụ chi thường xuyên liên quan tới xử lý, khai thác tài sản công *(trong đó có nhà, đất)*, cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, chuyển đổi sở hữu doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định *(nếu có)*. Đối với kinh phí chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định số 148/2021/NĐ-CP và Thông tư số 57/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 148/2021/NĐ-CP, tổng hợp vào dự toán chi các hoạt động kinh tế của NSNN theo phân cấp.

4. Xây dựng dự toán ngân sách địa phương (NSĐP).

Ngoài các hướng dẫn tại **Mục 3** Công văn này, các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu cần chú ý một số nội dung chủ yếu về lập, xây dựng dự toán NSĐP như sau:

4.1. Xây dựng dự toán thu ngân sách trên địa bàn:

- Các cơ quan thuế, hải quan, phối hợp với các cơ quan liên quan ở địa phương xây dựng dự toán thu ngân sách trên cơ sở tổng hợp toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác; số hoàn thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt trên địa bàn theo quy định của pháp luật về NSNN và các quy định pháp luật khác có liên quan. Việc xây dựng dự toán thu NSNN đảm bảo tích cực, sát thực tế, tổng hợp đầy đủ các khoản thu mới phát sinh trên địa bàn để tính đúng, tính đủ nguồn thu ngân sách, không dành dư địa để địa phương giao chỉ tiêu phấn đấu thu ngân sách; phân tích đánh giá cụ thể những tác động ảnh hưởng đến dự toán thu NSNN năm 2027 theo từng địa bàn, lĩnh vực thu, khoản thu, sắc thuế, trong đó tập trung đánh giá ảnh hưởng nguồn thu do ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai, tác động ngân sách do thực hiện các chính sách gia hạn, miễn, giảm thuế. Chấp hành nghiêm việc lập dự toán thu NSNN và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng dự toán thu NSNN đảm bảo bao quát toàn bộ các nguồn thu trên địa bàn, đảm bảo mục tiêu tăng thu.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường, các cơ quan liên quan cung cấp thông tin kế hoạch sử dụng đất đai và dự kiến nguồn thu tiền sử dụng đất gửi Sở Tài chính tổng hợp, đồng gửi cơ quan thuế để có đủ căn cứ lập dự toán các khoản thu liên quan đến đất đai, đảm bảo bao quát nguồn thu, phù hợp với kế hoạch, quy hoạch sử dụng đất và kế hoạch đầu tư công. Đồng thời, căn cứ các quy định hiện hành, phối hợp xây dựng dự toán thu tiền bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2027 *(kèm theo cơ sở tính, các hồ sơ, tài liệu có liên quan).*

4.2. Về xây dựng dự toán chi cân đối NSĐP:

Đối với dự toán chi thường xuyên: các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức thực hiện giảm dự toán đối với các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp trên cơ

sở tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp, đơn vị sự nghiệp công lập năm 2027 theo các Nghị quyết, kết luận của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư *(Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Nghị quyết số 60-NQ/TW)*, Nghị định số 60/2021/NĐ-CP và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Trong đó đối với 02 lĩnh vực chi sự nghiệp giáo dục – đào tạo và dạy nghề; chi quản lý hành chính nhà nước, Đảng, đoàn thể cần lưu ý:

+ Số biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2027 *(trường hợp chưa được giao biên chế thì xây dựng theo biên chế được cấp có thẩm quyền giao năm 2026)*, trong đó biên chế có mặt đến thời điểm báo cáo, số biên chế chưa tuyển theo chỉ tiêu biên chế năm 2027 nêu trên.

+ Xác định quỹ lương ngạch bậc, các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định do NSNN đảm bảo, gồm: (i) Quỹ lương theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2027, bao gồm: Quỹ lương được hưởng theo chế độ của số biên chế có mặt tính đến thời điểm báo cáo, xác định trên cơ sở mức lương ngạch, bậc, chức vụ; các khoản phụ cấp theo lương và các khoản đóng góp theo chế độ quy định; (ii) Quỹ lương của biên chế chưa tuyển *(nhưng vẫn nằm trong tổng mức biên chế được giao)*, xác định trên cơ sở hệ số lương ngạch, bậc tính bậc 1 của viên chức/công chức loại A1, các khoản phụ cấp theo lương và và các khoản đóng góp theo chế độ.

Đối với các đơn vị Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng xây dựng dự toán chi ngân sách năm 2027 lĩnh vực quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn phần giao địa phương quản lý *(đề nghị rà soát đầy đủ nhu cầu kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách, chủ trương do địa phương ban hành; nhu cầu hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chi thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương theo quy định của pháp luật về NSNN và kèm theo hồ sơ thuyết minh xây dựng dự toán).*

Đối với nội dung sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên theo Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát, dự kiến nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2027 *(kèm theo cơ sở tính và hồ sơ thuyết minh có liên quan).*

4.3. Về xây dựng dự toán kinh phí để thực hiện các chính sách an sinh xã hội do trung ương, địa phương ban hành

Các địa phương xây dựng dự toán kinh phí các chính sách an sinh xã hội do trung ương, địa phương ban hành năm 2027 theo các hướng dẫn tại **khoản 4 Mục IX Phần A** Công văn số 8449/BTC-NSNN trên cơ sở đối tượng ước thực hiện năm 2026, dự kiến phát sinh tăng/giảm đối tượng trong năm 2027 do thay đổi chính sách, địa bàn hưởng,.. mức hỗ trợ theo chế độ quy định; thuyết minh cụ thể cơ sở tính toán từng chính sách an sinh xã hội.

4.4. Xây dựng dự toán *(chi đầu tư, chi thường xuyên)* thực hiện các CTMTQG:

Căn cứ quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ NSTW và tỷ lệ vốn đối ứng của từng CTMTQG, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các CTMTQG và các cơ quan đơn vị có liên quan xây dựng dự toán chi đầu tư, chi thường xuyên thực hiện các CTMTQG tối thiểu bằng mức ngân sách tính theo tỷ lệ vốn đối ứng NSĐP của từng CTMTQG.

5. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi và xây dựng dự toán chi NSNN lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, pháp luật về NSNN, đầu tư công, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, pháp luật hiện hành có liên quan và hướng dẫn về phạm vi lĩnh vực của Bộ Khoa học và Công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với các sở, ngành tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm 2026 và xây dựng dự toán năm 2027 theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ chi tiết các nội dung theo hướng dẫn tại **phần D** Công văn số 8449/BTC-NSNN. Trong đó, đối với dự toán chi nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số năm 2027 thuyết minh danh mục dự kiến theo nhu cầu (chi tiết chi đầu tư, chi thường xuyên), khả năng cân đối ngân sách và quy định pháp luật về chi nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

6. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2026 và xây dựng kế hoạch tài chính năm 2027 của các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Các Quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2026 và xây dựng kế hoạch tài chính năm 2027 theo hướng dẫn tại **phần Đ** Công văn số 8449/BTC-NSNN.

7. Thời hạn và biểu mẫu báo cáo

7.1. Về các biểu mẫu:

Biểu mẫu báo cáo đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ NSNN năm 2026 và dự toán NSNN năm 2027 thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026, Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính. Trong đó: đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu lưu ý thêm các mẫu biểu sau:

a) Thuế tỉnh An Giang tổng hợp số liệu theo **mẫu biểu số 01, 02, 03, 30** phụ lục 1 đính kèm Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Chi Cục Hải quan khu vực XX tổng hợp số liệu theo **mẫu biểu số 04, 30** phụ lục 1 đính kèm Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Thống kê tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công thương, Sở Khoa học và Công nghệ, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Công an tỉnh *(cung cấp các thông tin liên quan đến chỉ tiêu dân số)* và các đơn vị có liên quan cung cấp thông tin số liệu các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản theo **mẫu biểu số 27** phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

d) Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Dân tộc và Tôn giáo, các đơn vị cấp tỉnh có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các đơn vị có liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các chế độ chính sách ASXH theo các **mẫu biểu ASXH** kèm theo Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 *(trong đó lưu ý: báo cáo thuyết minh làm rõ việc tăng/giảm đối tượng và kinh phí thực hiện của các chế độ, chính sách và chịu trách nhiệm đối với số liệu báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp)*. Riêng Sở Nội vụ phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã phường tổng hợp kinh phí thực hiện chính sách người có công cách mạng theo **mẫu biểu số 12.9** phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

đ) Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Công thương, Xây dựng, Nội vụ, Tư pháp, Các Trường Đại học, cao đẳng và các đơn vị có liên quan báo cáo theo **mẫu biểu số 34** phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính *(trong đó lưu ý, các lĩnh vực sự nghiệp áp dụng **mẫu biểu số 12.1 đến 12.5**)*.

e) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu cung cấp số liệu theo **mẫu biểu số 27, 28, 30, 31, 34** phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và **các mẫu biểu** *(về quỹ lương và các chính sách an sinh xã hội)* kèm theo Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026.

7.2. Thời hạn: các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu gửi báo cáo về Sở Tài chính **trước ngày 08/7/2026** để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Lưu ý: về hồ sơ xây dựng dự toán ngân sách năm 2027, đề nghị các cơ quan đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu kèm theo thuyết minh đảm bảo theo yêu cầu của pháp luật về NSNN, các hướng dẫn của Bộ chuyên ngành và pháp luật chuyên ngành khác có liên quan.

Do tính chất quan trọng của công tác tổng hợp, xây dựng dự toán NSNN năm 2027 *(năm đầu của giai đoạn 2027 – 2030)*, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền và báo cáo Bộ Tài chính theo quy định của Luật NSNN, vì vậy đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quan tâm, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, phòng chuyên môn phối hợp báo cáo đầy đủ nội dung theo hướng dẫn và đúng thời gian. Nếu quá thời gian nêu trên các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chưa gửi báo cáo hoặc báo cáo chưa đầy đủ theo hướng dẫn, làm ảnh hưởng đến công tác tổng hợp, xây dựng dự toán NSNN năm 2027, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang trong giai đoạn 2027 – 2030, Sở Tài chính sẽ phối hợp với các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu rà soát, cập nhật bổ sung để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự toán, phân bổ dự toán ngân sách tỉnh An Giang năm 2027.

Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và Uỷ ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quan tâm phối hợp thực hiện *(gửi kèm Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 12/6/2026 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8449/BTC-NSNN ngày 19/6/2026 của Bộ Tài chính và các biểu mẫu, phụ lục có liên quan)./.*

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Các Phòng, Trung tâm Sở (p/h báo cáo [1]);
- Lưu: VT, QLNS.nqtrung.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TÀI CHÍNH
TỈNH AN GIANG

Trịnh Trung Tín

[1] Trong đó: **Phòng Ngân sách xã** tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; **Phòng Kế hoạch - Đầu tư** tổng hợp, báo cáo, đánh giá đối với nhiệm vụ chi đầu tư phát triển (bao gồm chi đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số) **, các biểu 29,31,32,33 Thông tư 26/2026/TT-BTC; Phòng Tổng hợp, Quy hoạch** cung cấp thông tin số liệu các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cơ bản theo mẫu biểu số 27 phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 26/2026/TT-BTC; **Phòng Doanh nghiệp - Hợp tác Đầu tư** tổng hợp báo cáo của các Quỹ Tài chính nhà nước ngoài ngân sách, các công ty, doanh nghiệp có vốn nhà nước; **Phòng Giá - Công sản** tổng hợp nhu cầu kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên thực hiện năm 2027 theo Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính gửi Phòng Quản lý Ngân sách chậm nhất **ngày 09/7/2026** để tổng hợp chung.